

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 70/2022/HS-ST
Ngày: 25 - 10 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hoàng Đức Cường và ông Lưu Văn Ninh.

- **Thư ký phiên toà:** ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà:** bà Dương Thị Kim Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

+ **Dương Thị N** - sinh năm 1974; nơi cư trú: thôn Đ A, xã T T, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn N1 và bà Nguyễn Thị T; chồng Bùi Văn Đ (đã chết) và có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên toà.

- **Bị hại:** ông Trần Đăng C - sinh năm 1969 và bà Dương Thị C1 - sinh năm 1972; cùng nơi cư trú: thôn Đ A, xã TT, huyện T L, tỉnh Hà Nam; bà Dương Thị C1 ủy quyền cho ông Trần Đăng C, ông C có mặt.

- **Người làm chứng:** anh Trần Đăng A - sinh năm 1993; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước với gia đình ông Trần Đăng C cùng thôn thường xuyên chửi đũa tại khu vực núi Đầu Bò có địa chỉ tại thôn Đồng Ao, xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam và cho rằng ông C để đàn dê đi vào khu vực vườn khai hoang của gia đình mình ở khu vực này dẫn tới việc dê phá hoại cây cối trong vườn nên Dương Thị N đã nhiều lần cãi chửi nhau với

ông C và cảnh báo nếu ông C tiếp tục để đàn dê vào vườn của N thì N sẽ đặt thuốc diệt chuột ở khu vực vườn khai hoang của gia đình nếu dê của gia đình ông C ăn phải thì tự chịu trách nhiệm.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/02/2022, do trong nhà có sẵn thuốc diệt chuột (dạng nước màu hồng, N không nhớ nhãn hiệu là gì, dung tích bao nhiêu ml) mà N đã mua từ trước để bẫy chuột nên N lấy một nắm bột ngô cho vào 01 bát sứ màu trắng, chiều cao bát 6,5cm, đường kính miệng bát 17cm, đường kính đáy bát 10cm rồi cầm theo 01 khay kim loại hình tròn, 01 lọ thuốc diệt chuột đi từ nhà lên khu vực vườn khai hoang của gia đình cách nhà N khoảng 70m. Khi đến nơi, N đặt bát sứ có chứa bột ngô vào khay kim loại để xuống đất, đổ hết lọ thuốc diệt chuột vào trong bát sứ rồi dùng một que gỗ nhặt ở vườn trộn lẫn hỗn hợp trên, sau đó để khay kim loại bên trong có bát sứ màu trắng đựng hỗn hợp ngô xay có chứa thuốc diệt chuột ở cạnh một gốc cây trong vườn khai hoang của gia đình N với mục đích để bẫy chuột, sóc và dê của gia đình ông C. Sau đó Ngà ném que gỗ và vỏ lọ thuốc diệt chuột đã hết đi rồi đi về nhà.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi ông C lùa đàn dê về nhà, đi qua khu vực vườn khai hoang của gia đình N, lúc này ông C đi trước, khi quay lại để đuổi dê đi nhanh hơn thì ông nhìn thấy khoảng 06 con dê đang ăn thức ăn ở trong bát sứ để trong vườn, sau đó ông C đã dùng điện thoại chụp lại hình ảnh chiếc bát sứ rồi lùa đàn dê về nhà để theo dõi. Khoảng 16 giờ cùng ngày, N đi bộ lên khu vực vườn kiểm tra thì thấy bột ngô đựng trong bát sứ đã hết nên N úp miệng bát sứ xuống khay kim loại để ngày hôm sau tiếp tục làm bẫy rồi đi về nhà. Trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 23 giờ cùng ngày, ông C phát hiện 03 con dê màu vàng trắng và 01 con dê màu trắng trong chuồng bị chết nên đã trình báo sự việc đến Công an xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm. Lực lượng Công an xã Thanh Thủy đã cân trọng lượng xác định 04 con dê có trọng lượng lần lượt là 34,5kg; 22,1kg; 24,1kg; 32,5kg; tiến hành mổ, thu giữ mẫu vật phẩm gồm 1 phần dạ dày và thức ăn của 04 con dê, niêm phong ký hiệu M1 đến M4; thu giữ 01 bát tô chất liệu bằng sứ dưới đáy bát ghi ký hiệu xuất xứ Thái Bình, made Việt Nam, chiều cao bát 6,5cm, đường kính miệng bát 17cm, đường kính đáy bát 10cm; 01 khay sắt han gỉ dạng hộp đựng bánh kẹo hình tròn có nhãn hiệu OREO có lớp sơn ngoài màu xanh, chiều cao 6,5cm, đường kính miệng khay 26,3cm, đáy khay 26,7cm do Dương Thị N tự nguyện giao nộp, niêm phong trong thùng bìa carton KT (41x27x13cm) ký hiệu M5. Đối với vỏ lọ thuốc chuột N đã vứt đi, song không xác định được ở địa điểm nào nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ để truy tìm, thu giữ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: tại vị trí cách chân núi phía dưới lên sườn núi 15m cách mép phía Bắc của vườn nhà Dương Thị N về phía

Nam 12 m trên mặt vườn trên sườn núi là vị trí để thuốc độc (ký hiệu X), xung quanh vị trí này có nhiều cây dại và cây ăn quả.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 12/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Liêm, kết luận:

“Giá 01 kg dê cân hơi tại thời điểm ngày 17/02/2022 có giá là 155.000 đồng/01 kg. Vậy:

- 01 con dê màu vàng trắng có trọng lượng 34,5kg tại thời điểm ngày 17/02/2022 có giá là 5.347.500 đồng (Năm triệu ba trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

- 01 con dê màu vàng trắng có trọng lượng 22,1kg tại thời điểm ngày 17/02/2022 có giá là 3.425.500 đồng (Ba triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm đồng).

- 01 con dê màu vàng trắng có trọng lượng 32,5kg tại thời điểm ngày 17/02/2022 có giá là 5.037.500 đồng (Năm triệu không trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

- 01 con dê màu trắng có trọng lượng 24,1kg tại thời điểm ngày 17/02/2022 có giá là 3.735.500 đồng (Ba triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng năm trăm đồng).

Tổng giá trị là 17.546.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).”

Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 222/211/283-284/22/ĐC ngày 27/4/2022 của Viện Pháp y Quốc gia kết luận:

“1. Có tìm thấy Fluoroacetat trong các mẫu phủ tạng dê kí hiệu M1, M2, M3, M4.

2. Có tìm thấy Fluoroacetat trong mẫu tang vật kí hiệu TV1...”

Ngày 25/5/2022 Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thanh Liêm đã có công văn đề nghị Viện Pháp y Quốc gia làm rõ một số nội dung. Tại công văn số 248/PYQG-ĐC ngày 02/6/2022 của Viện Pháp y Quốc gia xác định:

“Fluoroacetat là một chất độc, được sử dụng làm thuốc diệt chuột dưới các dạng bào chế như hạt gạo màu hồng, dung dịch màu hồng, màu nâu hoặc không màu. Fluoroacetat không nằm trong danh mục các thuốc điều trị và thuốc bảo vệ thực vật được cấp phép lưu hành trên thị trường.

Fluoroacetat khi thâm nhập vào cơ thể, triệu chứng ngộ độc thường xuất hiện như buồn nôn, nôn, đau bụng, ỉa chảy, lo lắng, kích động, hôn mê, co cứng cơ, co giật, suy hô hấp do co giật, sặc phổi, suy tim cấp hoặc suy hô hấp cấp tiến triển, rối loạn nhịp tim và có thể gây tử vong. Liều gây độc LD₅₀ của Fluoroacetat trên dê theo đường uống là 0,3-0,7mg/kg thể trọng.

Không có cơ sở chính xác để trả lời đối với 04 con dê có trọng lượng lần lượt là 34,5kg; 22,1kg; 24,1kg; 32,5kg ăn phải hỗn hợp ngô trộn với thuốc diệt

chuột có chứa Fluoroacetat với liều lượng, tỉ lệ trộn bao nhiêu thì bị đi ỉa và chết.”

* Về trách nhiệm dân sự: trong giai đoạn điều tra ông Trần Đăng C đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật, còn Dương Thị N xác định không có điều kiện để bồi thường và cho rằng ông C phải tự chịu hậu quả. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền là 17.546.000 đồng để bồi thường khắc phục hậu quả tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKSTL ngày 29/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Dương Thị N về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng đã nêu không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Dương Thị N phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 và điều 47 của Bộ luật Hình sự ; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự - xử phạt Dương Thị N từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đối với 04 mẫu vật phẩm niêm phong ký hiệu từ M1 đến M4, Viện Pháp y Quốc gia đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không đề nghị xem xét. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ và 01 khay sắt. Trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại tại phiên tòa, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại giá trị thiệt hại của 04 con dê là 17.546.000 đồng.

- Bị cáo Dương Thị N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Đồng ý bồi thường cho bị hại giá trị của 04 con dê là 17.546.000 đồng, trước khi xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm để bồi thường cho bị hại.

- Ông Trần Đăng C đồng ý với thiệt hại giá trị của 04 con dê là 17.546.000 đồng và nhất trí với việc bị cáo bồi thường số tiền 17.546.000 đồng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Dương Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Do có mâu thuẫn từ trước về việc ông Trần Đăng C chặn thả dê ở khu vực núi Đầu Bò có địa chỉ tại thôn Đồng Ao, xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, đã để dê đi qua khu vực vườn khai hoang của gia đình dẫn tới phá hoại cây cối hoa màu của gia đình Dương Thị N nên khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/02/2022, N đã trộn thuốc diệt chuột loại Fluoroacetat (dạng nước màu hồng, mua từ trước) vào ngô xay rồi để vào trong 01 bát tô sứ màu trắng đặt trong 01 khay kim loại hình tròn rồi mang lên để ở khu vực vườn khai hoang của gia đình N với mục đích để bẫy chuột, sóc và dê của gia đình ông C ăn phải mà bị độc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, đàn dê của gia đình ông C được lừa về nhà khi đi qua khu vực vườn khai hoang của gia đình N, một số con đã ăn hỗn hợp thức ăn trên dẫn đến 04 con dê có tổng trọng lượng 113,2 kg của gia đình ông C bị chết, thiệt hại 17.546.000 đồng (*Mười bảy triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*).

Hành vi nêu trên của Dương Thị N đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt.
- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, bị cáo “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 17.546.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm để bồi thường cho bị hại. Nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình

khó khăn, có bố đẻ là ông Dương Văn N1 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Điều này thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu biết ăn năn hối cải, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao..

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, lao động tự do, không có thu nhập ổn định; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng thu giữ gồm 01 bát sứ và 01 khay sắt không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền bị cáo nộp khắc phục hậu quả theo Biên lai thu tiền số 0001485 ngày 11/10/2022 của Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm nay sẽ được trả lại cho bị hại.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với 04 con dê bị chết do hành vi đánh bắt của bị cáo gây ra, giá trị là 17.546.000 đồng, bị cáo đồng ý với yêu cầu của bị hại. Do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này và căn cứ các Điều 584; 585; 586; 589 của Bộ luật dân sự buộc Dương Thị N phải bồi thường cho ông Trần Đăng C và bà Dương Thị C1 số tiền 17.546.000 đồng (giá trị 04 con dê chết). Số tiền này Dương Thị N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm theo biên lai thu tiền số 0001485 ngày 11/10/2022 của Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm nay sẽ được trả lại cho ông Trần Đăng C và bà Dương Thị C1.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Về án phí dân sự do bị cáo nộp tiền bồi thường trước khi mở phiên tòa căn cứ điểm g khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thì bị cáo không phải nộp tiền án phí dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Dương Thị N phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Dương Thị N 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/10/2022).

Giao bị cáo Dương Thị N cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ cao 6,5 cm, đường kính miệng bát 17 cm, đường kính đáy bát 10 cm; 01 khay sắt cao 6,5 cm đường kính 26 cm đã cũ (tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/10/2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh).

3. Trách nhiệm dân sự: căn cứ các Điều 584; 585; 586; 589 của Bộ luật dân sự buộc Dương Thị N phải bồi thường cho ông Trần Đăng C và bà Dương Thị C1 số tiền 17.546.000 đồng (giá trị 04 con dê chết). Số tiền này Dương Thị N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm theo biên lai thu tiền số 0001485 ngày 11/10/2022 của Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm nay sẽ được trả lại cho bị hại.

4. Án phí: bị cáo Dương Thị N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Cảnh